PHÁT TRIỂN KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

TS. Đỗ Thị Thu Hằng*

Trong kỷ nguyên số, các công nghệ mới như Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Chuỗi khối (Blockchain) và phần mềm kế toán đám mây (Cloud Accounting) đang dần thay thế các phương pháp kế toán, kiểm toán truyền thống, đòi hỏi hệ thống kế toán, kiểm toán phải được tổ chức lại một cách hiện đại, linh hoạt, minh bạch và phù hợp với môi trường số đang phát triển mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu. Bài viết phân tích thực trạng áp dụng công nghệ số trong kế toán, kiểm toán. Qua đó, đề xuất khuyến nghị nhằm phát triển kế toán, kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh công nghệ số.

• Từ khóa: *phát triển kế toán, kiểm toán; công nghệ số, chuyển đổi số; kỷ nguyên số.*

In the digital era, emerging technologies such as Artificial Intelligence (AI), Big Data, Blockchain, and cloud-based accounting software are gradually replacing traditional accounting and auditing methods. This shift requires accounting and auditing systems to be reorganized in a modern, flexible, and transparent manner, aligned with a rapidly evolving global digital environment. The article provides an overview of how digital technologies are being applied in accounting and auditing in Vietnam and analyzes their current adoption status. Based on this analysis, it proposes recommendations to advance the development of accounting and auditing in Vietnam amid digital transformation.

• Key words: *development of accounting and auditing; digital technology; digital transformation; digital era.*

Ngày nhận bài: 20/10/2025
Ngày gửi phản biện: 18/01/2026
Ngày duyệt đăng: 11/02/2026

DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v26.i307.04

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên toàn thế giới. Tại Việt Nam, chủ trương thúc đẩy chuyển đổi số được thể hiện rõ trong các văn bản quan trọng như Nghị quyết số 52-NQ/TW năm 2019 của Bộ Chính trị, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, lĩnh vực kế toán, tài chính được xác định là một trong những lĩnh vực trọng tâm cần ưu tiên chuyển đổi.

Kế toán với vai trò cung cấp thông tin kinh tế, tài chính minh bạch, chính xác, đầy đủ và kịp thời cho các bên liên quan đang đứng trước những yêu cầu đổi mới căn bản về cách thức thu thập, xử lý và báo cáo thông tin. Các công nghệ mới đang dần thay thế các phương pháp kế toán truyền thống, đòi hỏi hệ thống kế toán, kiểm toán phải được tổ chức lại một cách hiện đại, linh hoạt, minh bạch và phù hợp với môi trường số đang phát triển mạnh trên toàn cầu. Những thành tựu của công nghệ số là động lực giúp các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán ở các quốc gia, vùng lãnh thổ phát triển, nắm bắt và thay đổi kịp thời để thích nghi với công nghệ mới, nâng cao năng suất lao động và chất lượng công việc. Trên thực tế, chuyển đổi số đã làm thay đổi căn bản thực hành kế toán, kiểm toán tại các doanh nghiệp trên thế giới và Việt Nam giúp cho hoạt động kế toán, kiểm toán diễn ra nhanh hơn, chính xác hơn, tiết kiệm hơn và đem lại nhiều giá trị hơn cho xã hội.

Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, tính đến hết ngày 31/12/2024 có khoảng 940.078 doanh nghiệp đang hoạt động (tăng gấp hơn 10 lần năm 2004), trong đó DNNVV chiếm 98% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Trong số này, còn có khoảng 30.000 hợp tác xã và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động. Tuy nhiên, phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam vẫn đang vận hành hệ thống kế toán, kiểm toán theo phương pháp truyền thống, thiếu ứng dụng công nghệ hiện đại, đội ngũ kế toán viên và kiểm toán viên còn hạn chế về năng lực công nghệ và kỹ năng số gây ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả quản trị tài chính và khả năng cạnh tranh. Bài viết trình bày và phân tích thực trạng ứng dụng công nghệ số trong kế toán, kiểm toán tại Việt Nam, giúp doanh nghiệp nhận diện rõ những hạn chế và rào cản của quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Từ đó, đề xuất một số khuyến nghị.

** Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh; email:dothithuhang@tueba.edu.vn*

2. Khái quát thực trạng công nghệ số trong kế toán, kiểm toán tại Việt Nam

Việc áp dụng công nghệ số trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán tại Việt Nam đang ngày càng trở nên phổ biến và đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả và tính minh bạch. Song, quá trình này vẫn đang trong giai đoạn chuyển đổi với nhiều khó khăn, thách thức, cụ thể như sau:

Về mức độ sử dụng công nghệ. Mức độ sử dụng công nghệ phụ thuộc nhiều vào quy mô doanh nghiệp.

Đối với các doanh nghiệp lớn và các công ty kiểm toán quốc tế như Deloitte, PwC, EY, KPMG là những doanh nghiệp có đầy đủ điều kiện về nguồn lực đã áp dụng công nghệ hiện đại như: AI, Học máy (machine learning), Big Data để phân tích chi phí, dự báo tài chính và phát hiện sai sót hoặc gian lận; Hệ thống ERP (SAP, Oracle), tự động hóa quy trình bằng robot (RPA), Điện toán đám mây (cloud accounting). Các công ty này đã bắt đầu triển khai kiểm toán dựa trên dữ liệu điện tử, sử dụng công cụ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI, Data, Analytics) để phát hiện sai sót, gian lận trong quá trình kiểm toán tại các đơn vị khách hàng. Ứng dụng công nghệ trong ghi nhận hóa đơn, đối chiếu công nợ, BCTC định kỳ. Chẳng hạn, sử dụng robot để tự động nhập liệu từ hóa đơn vào hệ thống kế toán, giảm sai sót thủ công. Sử dụng một số phần mềm tích hợp AI giúp kiểm tra chéo dữ liệu và cảnh báo rủi ro bất thường. Blockchain trong kế toán tuy chưa được sử dụng phổ biến rộng rãi ở Việt Nam nhưng đã có một số DN lớn bắt đầu nghiên cứu ứng dụng để tăng tính minh bạch trong kiểm toán và lưu trữ chứng từ

Đối với các DNNVV, chủ yếu vẫn sử dụng phần mềm kế toán cơ bản như: MISA, Fast, Bravo, Effect và AccNet, với tính năng chính là tự động ghi sổ, lập BCTC, quản lý hóa đơn, thuế, tiền lương, đồng thời tạo thuận lợi cho kế toán viên theo dõi và xử lý dữ liệu ngay trên điện thoại di động, rất hữu ích đối với DNNVV. Một số doanh nghiệp sử dụng nền tảng cloud (điện toán đám mây) để làm việc từ xa và chia sẻ dữ liệu dễ dàng hơn; các nền tảng phổ biến gồm MISA, MeInvoice, VNPT Invoice, Viettel Invoice, tuy nhiên vẫn chưa tích hợp các công nghệ tiên tiến, chưa áp dụng tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) nên một số khâu vẫn còn thực hiện thủ công.

Các công ty kiểm toán nhỏ vẫn chủ yếu sử dụng phương pháp kiểm toán truyền thống, chưa có hệ thống phân tích dữ liệu tự động trong quy trình kiểm toán.

Đối với việc sử dụng hóa đơn điện tử. Theo Thông tư số 68/2019/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 119/2019/NĐ-CP, từ ngày 01/1/2020, tất cả các doanh nghiệp, tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh phải đăng ký và áp dụng hóa đơn điện tử, gồm cả hóa đơn có mã của Cơ quan Thuế. Và tất cả doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh áp dụng từ ngày 01/7/2022 theo Luật Quản lý thuế và Nghị định số 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ và nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

Đối với việc tích hợp hệ thống ngân hàng và thuế. Kết nối phần mềm kế toán và hệ thống ngân hàng để cập nhật giao dịch tự động; kết nối với hệ thống thông tin của cơ quan thuế để nộp báo cáo thuế, tra cứu hóa đơn nhanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp cũng như ngân hàng trong việc giảm chi phí, cập nhật nhanh thông tin.

Công nghệ được sử dụng phổ biến, thể hiện ở bảng sau:

Công nghệ	Tỷ lệ sử dụng (%)	Đặc điểm
Hóa đơn điện tử	100	Bắt buộc theo luật
Phần mềm kế toán-tài chính	80	Phần lớn DNNVV sử dụng phần mềm trong nước
CRM-Quản lý khách hàng	30	DN Thương mại, dịch vụ
ERP-Quản trị tổng thể	15	DNSX, xuất khẩu, chuỗi lớn
Cloud (đám mây)	35	Tăng nhanh nhờ chi phí linh hoạt
Trí tuệ nhân tạo (AI)	< 5	Mới thử nghiệm ở ngân hàng
Chuỗi cung ứng số (LoT)	< 3	Ứng dụng bước đầu

3. Cơ hội phát triển kế toán, kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh công nghệ số

Trước sự phát triển mạnh mẽ của nhiều mô hình kinh doanh mới và sự tiến bộ khoa học, công nghệ của CMCN 4.0, công tác quản lý Nhà nước về kế toán gặp nhiều khó khăn, thách thức. CMCN 4.0 đang mở ra một kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên công nghệ số, kết nối toàn cầu, mang lại cơ hội phát triển cho tất cả các lĩnh vực, các ngành nghề, trong đó có lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Đây là lĩnh vực có tác động nhiều nhất, bởi khi ứng dụng công nghệ số, công tác kế toán, kiểm toán không bị giới hạn bởi khoảng cách địa lý. Khi đó, nếu có đầy đủ điều kiện cần thiết thì công việc kế toán, kiểm toán có thể được thực hiện ở bất kỳ một địa điểm nào trên phạm vi toàn cầu. Công nghệ số tạo điều kiện thay thế những công việc của kế toán, kiểm toán thủ công như thu thập, xử lý và cung cấp thông tin cho quản trị doanh nghiệp. Tuy nhiên, trí tuệ nhân tạo không thể thay thế con người trong việc phân tích và tìm nguyên nhân trong những tình huống cụ thể phát sinh trong hoạt động của DN. Mặc dù vậy, kỷ nguyên số đang làm thay đổi môi trường và điều kiện làm việc của kế toán, kiểm toán. Sự bùng nổ của công nghệ thông tin cùng với quá trình toàn cầu hóa mạnh mẽ có tác động rất lớn đến sự phát triển của nhiều lĩnh vực khác nhau. Trong đó, có lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

Trong kỷ nguyên công nghệ số, với các ứng dụng vạn vật kết nối, lưu trữ một khối lượng dữ liệu cực kỳ lớn và xử lý các thông tin nhanh, mở ra cơ hội cho lĩnh vực kế toán, kiểm toán tiếp cận sử dụng những phần mềm hiện đại với những lợi thế lớn và chi phí phù hợp.

Từ đó, nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tiết kiệm thời gian và nhân lực, nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán.

Kỷ nguyên số tạo điều kiện cho việc mở rộng quan hệ quốc tế nói chung và trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán nói riêng, người làm kế toán, kiểm toán có thể thực hiện các công việc ở bất kỳ đâu trên phạm vi toàn cầu.

Thông qua việc sử dụng các trang thiết bị, chương trình, công nghệ số hiện đại, kế toán viên, kiểm toán viên có thể dễ dàng thu thập được các thông tin, dữ liệu mà trước đây rất khó khăn mới có thể thu thập được. Việc xây dựng được những trung tâm dữ liệu lớn giúp cho khoa học phân tích và quản lý dữ liệu trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán ngày càng có nhiều thuận lợi. Bên cạnh đó, tự động hóa giúp cho việc loại trừ sự nhầm lẫn và tối thiểu hóa các lỗi trong kế toán, kiểm toán.

Công nghệ Blockchain với vai trò sổ cái đang làm thay đổi hoạt động của lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Công nghệ chuỗi khối giúp giảm chi phí trong đối chiếu và quản lý sổ sách kế toán. Công nghệ này cũng yêu cầu sự chính xác đối với quyền sở hữu và lịch sử của các tài sản. Công nghệ Blockchain sẽ cho phép sử dụng mật mã và các giao thức tin nhắn phân tán để tạo lập các thông tin kế toán chi tiết theo yêu cầu kế toán. Một Sổ cái duy nhất ghi lại các giao dịch giữa các tổ chức, mọi người có quyền tham gia có thể cùng xem một thông tin trong thời gian thực nên Blockchain có thể làm giảm các sai sót và gian lận kế toán.

Thay đổi phương thức lưu trữ kế toán: Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 đã có quy định về lưu trữ điện tử, chứng từ điện tử và hóa đơn nhằm phù hợp với xu thế phát triển của công nghệ. Theo Điều 17 của Luật Kế toán, chứng từ điện tử phải bảo đảm tính bảo mật và bảo toàn dữ liệu, thông tin trong quá trình sử dụng và lưu trữ phải được quản lý, kiểm tra chống các hình thức lợi dụng khai thác, xâm nhập, sao chép, đánh cắp hoặc sử dụng chứng từ điện tử không đúng quy định. Chứng từ điện tử được quản lý như tài liệu kế toán ở dạng nguyên bản mà nó được tạo ra, gửi đi hoặc nhận nhưng phải có đủ thiết bị phù hợp để sử dụng. Tuy nhiên, những quy định này chủ yếu đáp ứng với nền tảng công nghệ hiện nay. Trong khi đó, với sự bùng nổ của CMCN 4.0, công nghệ điện toán đám mây, công nghệ blockchain và dữ liệu lớn giúp thông tin được lưu trữ với khối lượng lớn một cách hệ thống và khoa học. Công nghệ này giúp khả năng xử lý số lượng dữ liệu đạt hiệu quả tốt nhất.

Trong kỷ nguyên 4.0, các phần mềm kế toán và kiểm toán ngày càng được cải tiến, giúp tiết kiệm thời gian xử lý chứng từ, nâng cao độ chính xác và hiệu quả công việc. Các phần mềm kế toán online là sản phẩm tiêu biểu của CMCN 4.0, kết hợp giữa công nghệ thông tin, lập trình web và nghiệp vụ tài chính, kế toán, quản trị. Nhờ ứng dụng trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây và Internet vạn vật, lĩnh vực kế toán, kiểm toán có thể tiếp cận các phần mềm hiện đại, chi phí hợp lý, giúp tiết kiệm nguồn lực và tiệm cận chuẩn mực quốc tế.

Công nghệ cũng làm thay đổi vai trò của kế toán và kiểm toán viên từ người ghi chép, tổng hợp dữ liệu trở thành nhà tư vấn phân tích tài chính, hỗ trợ doanh nghiệp ra quyết định chiến lược. Nhờ xử lý và phân tích dữ liệu sâu, họ giúp lãnh đạo hiểu rõ hơn hoạt động doanh nghiệp, nhận diện điểm yếu, tối ưu chi phí và quản lý rủi ro hiệu quả hơn.

Hiện nay, các DN kế toán, kiểm toán tại Việt Nam đang dần chuyển đổi mô hình hoạt động, ứng dụng công nghệ chuỗi khối, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo. Đây là xu hướng tất yếu giúp doanh nghiệp giảm chi phí, nâng cao năng suất và khai thác tối đa nguồn lực trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng khốc liệt.

Bên cạnh những cơ hội kế toán, kiểm toán trong thời đại số còn có những khó khăn nhất định, được thể hiện:

- Cơ sở hạ tầng nền tảng phục vụ cho chuyển đổi số trong công tác kế toán, kiểm toán mới chỉ dừng lại ở một số DN lớn; thiếu sản phẩm có tính đột phá tạo ra những thay đổi căn bản trong việc thực hiện công tác kế toán, kiểm toán ở các đơn vị. Chưa có nhiều nền tảng hỗ trợ chuyển đổi số với giá phí phù hợp để các DNNVV có thể ứng dụng với mức chi phí phù hợp.

- Nguồn nhân lực về kế toán, kiểm toán với chất lượng phù hợp theo yêu cầu chuyển đổi số toàn diện trong công tác kế toán, kiểm toán còn mỏng. Quá trình chuyển đổi trong đào tạo của các cơ sở đào tạo còn chậm hơn kì vọng. Chất lượng nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán chưa đáp ứng được nhu cầu. Nhiều ý kiến cho rằng, nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán của Việt Nam tuy sẵn sàng hội nhập kinh tế nhưng số lượng và chất lượng mang tầm quốc tế vẫn là vấn đề cần cải thiện; nhân lực về công nghệ thông tin vẫn thiếu từ 60% - 70%; chi phí đầu tư ban đầu cao (50-60%), thiếu chiến lược tầm nhìn dài hạn (40%), không biết bắt đầu từ đâu (30%).

4. Một số khuyến nghị

Nhằm phát triển kế toán, kiểm toán Việt Nam trong kỷ nguyên số đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, một số khuyến nghị dưới đây được đề xuất:

4.1. Đối với Nhà nước

Với chức năng quản lý toàn diện nền kinh tế quốc dân, Nhà nước cần thực hiện một số vấn đề sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ hệ thống pháp luật kế toán, kiểm tóán để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ trong kế toán, kiểm toán.

Hai là, tăng cường, đổi mới và nâng cao hiệu quả các hoạt động giám sát, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về kế toán, kiểm toán của các doanh nghiệp, đơn vị thuộc mọi thành phần kinh tế để kịp thời phát hiện những tình trạng vi phạm các quy định hiện hành về kế toán, kiểm toán.

Ba là, có sự đầu tư thỏa đáng cho phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin một cách đồng bộ và kịp thời, đáp ứng xu thế phát triển công nghệ số trong cuộc Cách mạng 4.0, đặc biệt là chú trong xây dựng hệ thống an ninh mạng, bảo vệ sự an toàn thông tin, dữ liệu tài chính, kế toán.

Bốn là, rà soát lại để xây dựng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực kế toán chất lượng cao.

Năm là, phát triển và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ kế toán, kiểm toán, nâng cao chất lượng dịch vụ của các doanh nghiệp dịch vụ kế toán kiểm toán, đổi mới quy trình kiểm tra, sát hạch đối với đội ngũ kiểm toán viên, kế toán viên hành nghề.

Sáu là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng cường phát triển thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán và phát triển đa dạng hóa các hoạt động dịch vụ kế toán, kiểm toán phù hợp với các nước trong khu vực và quốc tế trong giai đoạn hiện nay.

4.2. Đối với các cơ sở đào tạo

Các cơ sở đào tạo về kinh tế, kế toán, kiểm toán thời gian tới cần tiếp tục có sự đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo trên cơ sở có sự phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp công nghệ thông tin để tăng cường kiến thức thực hành và kiến thức về tin học, công nghệ, tạo điều kiện cho sinh viên nhanh chóng tiếp cận với quy trình kế toán, kiểm toán trong bối cảnh ứng dụng công nghệ hiện đại của CMCN 4.0 đem lại.

Ngoài ra, phương tiện không thể thiếu giúp kế toán, kiểm toán hiện tại và tương lai vươn xa phạm vi hoạt động của mình đó là ngôn ngữ quốc tế. Riêng đối với lĩnh vực này, ngôn ngữ đem lại giá trị lợi ích tăng thêm không chỉ dừng lại ở ngôn ngữ giao tiếp mà còn cả kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ mang tầm quốc tế. Do vậy, ngoài việc đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, các cơ sở đào tạo cũng cần tăng cường đào tạo ngoại ngữ, công nghệ và các kỹ năng mềm.

4.3. Đối với các doanh nghiệp

Doanh nghiệp cần nhận thức sâu sắc và đổi mới tư duy quản trị kế toán, kiểm toán trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế. Việc tuân thủ nghiêm các nguyên tắc, quy định của Nhà nước về tài chính, kế toán, kiểm toán và công nghệ thông tin là yêu cầu bắt buộc. Song song, doanh nghiệp phải hiện đại hóa toàn bộ hạ tầng kế toán, triển khai các phần mềm kế toán thế hệ mới (cloud-based, đa nền tảng), tích hợp với ERP, CRM, hóa đơn điện tử, ngân hàng điện tử và hệ thống thuế nội bộ.

Từ mô hình kế toán thủ công hoặc Excel, doanh nghiệp cần chuyển sang xử lý dữ liệu tự động, kết hợp AI để phát hiện sai sót, phân loại chi phí, đưa ra khuyến nghị xử lý; RPA để tự động hóa đối chiếu, lập báo cáo tài chính; Big Data để phân tích dữ liệu kế toán phục vụ dự báo và lập kế hoạch tài chính.

Cần xây dựng kế hoạch chuyển đổi số riêng cho phòng kế toán, kiểm toán từ nhập liệu đến lập BCTC và kiểm toán nội bộ; liên thông dữ liệu thời gian thực với các phòng ban (bán hàng, nhân sự, kho, tài chính...). Áp dụng chữ ký số, báo cáo thuế điện tử, lưu trữ hợp đồng và hóa đơn điện tử nhằm tối ưu quy trình và giảm rủi ro.

Về nhân sự, doanh nghiệp phải đào tạo đội ngũ kế toán, kiểm toán có năng lực công nghệ, hiểu biết về an ninh mạng, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, đồng thời tuân thủ chuẩn bảo mật ISO 27001 sao lưu định kỳ và phân quyền truy cập rõ ràng.

Doanh nghiệp cần phối hợp chặt chẽ với hiệp hội nghề nghiệp, cơ sở đào tạo để bồi dưỡng chuyên môn, đạo đức và kỹ năng công nghệ; đồng thời huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng số và đào tạo nhân lực.

4.4. Đối với những người làm kế toán, kiểm toán

Trong kỷ nguyên số, người làm kế toán và kiểm toán đứng trước cả cơ hội và thách thức mới. Bên cạnh năng lực chuyên môn, họ cần trang bị kỹ năng công nghệ, khả năng phân tích và phán đoán chính xác. Đặc biệt, đạo đức nghề nghiệp trở nên quan trọng hơn bao giờ hết là nền tảng xây dựng niềm tin và hình ảnh chân thực của doanh nghiệp. Để đáp ứng yêu cầu mới, kế toán, kiểm toán viên cần không ngừng học hỏi, cập nhật kiến thức, rèn luyện kỹ năng, giữ vững chuẩn mực nghề nghiệp và đặt lợi ích cộng đồng lên trên hết. Ngoài ra, việc thành thạo ngoại ngữ quốc tế là công cụ thiết yếu giúp mở rộng tầm hiểu biết và hội nhập toàn cầu.

Kết luận: Kỷ nguyên số đang đưa tới một thị trường mang tính toàn cầu cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Đặc biệt là các DN có chất lượng nhân viên, chất lượng dịch vụ mang tầm quốc tế. Lĩnh vực kế toán, kiểm toán của Việt Nam cần phải nỗ lực hơn nữa để có thể tận dụng được các cơ hội, vượt qua được các thách thức trong quá trình hội nhập đã và đang diễn ra ngày càng sâu rộng trong kỷ nguyên số.

Tài liệu tham khảo:

Nguyễn Phan Hoàng Chánh, Lê Đức Thắng (2019), Phát triển ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam thời kỳ cách mạng công nghệ 4.0, Tạp chí Tài chính, kỳ 2, tháng 8/2019.

Ngô Thế Chi, Phạm Văn Đăng (2012), Kế toán Việt Nam - Quá trình hình thành và phát triển, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.

Đỗ Tất Cường (2020), Dự báo những xu hướng thay đổi trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, Tạp chí Tài chính, số tháng 4/2020.

Nguyễn Minh Hòa (2020), Phát triển lĩnh vực kế toán Việt Nam trong giai đoạn mới, Tạp chí Tài chính, tháng 8/2020.

Quốc hội (2015), Luật Kế toán, số 88/2015/QH13, ban hành ngày 20/11/2015.

Phạm Thị Thúy Hằng (2024), Ứng dụng công nghệ số vào kế toán tại các doanh nghiệp ở Việt Nam, Tạp chí Tài chính, số tháng 3/2024.